

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 34/2025/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 02 năm 2025 về việc: “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn” giữa:

Nguyên đơn: Chị Cao Thị Th , sinh năm 1993

Địa chỉ: thôn Ph, xã Hoàng Ph, huyện H, tỉnh Thanh Hóa.

Bị đơn: Anh Lê Văn Nh, sinh năm 1988

Địa chỉ: thôn N, xã Hoàng Ph, huyện H, tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ vào Điều 212, 213, 144 và khoản 3,4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 58, 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014.

Căn cứ vào Điều 6; khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5, điểm a, b khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 02 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 02 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Cao Thị Th và anh Lê Văn Nh.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Công cháu Lê Thị Kỳ Duyên, sinh ngày 12/10/2012, cháu Lê Duy Khánh, sinh ngày 17/4/2016 và cháu Lê Đình Duy Tuệ, sinh ngày 05/4/2021 là con chung của chị Cao Thị Th và anh Lê Văn Nh. Chị Th trực tiếp nuôi dưỡng cháu Lê Thị Kỳ Duyên và cháu Lê Đình Duy Tuệ; anh Lê Văn Nh trực tiếp nuôi dưỡng cháu

Lê Duy Khánh. Về cấp dưỡng nuôi con anh Nh có trách nhiệm cấp dưỡng tiền nuôi cháu Duyên cùng chị Th mỗi tháng là 2.000.000đồng, thời gian cấp dưỡng kể từ tháng 3 năm 2025 cho đến khi cháu Duyên đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác về pháp luật. Anh Nh và chị Th có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung. Chị Th, anh Nh và các thành viên trong gia đình không ai được cản trở. Nếu chị Th, anh Nh lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì chị Th, anh Nh có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của chị Th, anh Nh.

Về tài sản và công nợ chung: Hai bên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Chị Cao Thị Th tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm và tự nguyện chịu thay anh Nh 150.000đồng án phí dân sự sơ thẩm đối với người có nghĩa vụ cấp dưỡng định kỳ, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0004147, ngày 12/02/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hoàng Hóa (Chị Th đã nộp đủ án phí).

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện Hoàng Hóa;
- Chi cục THADS huyện Hoàng Hóa;
- Các đương sự;
- UBND xã Hoàng Ph, Hoàng Hóa, TH.
- Lưu: Hồ sơ.

THẨM PHÁN

Lê Thị Phương

